

Ngày 30/06/2025	5,000 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-8.3%	71.2%	38.9%

Q2/25		
ROE	-30.9%	+/- YoY ▼ 24.8%

Q2/25		
DT thuần	76.2	QoQ ▲ 10.3 ▲ 15.6%
tỷ VNĐ		YoY ▼ 70.8 ▼ 48.2%

6T 2025		
DT thuần	142	YoY ▼ 170 ▼ 54.4%
tỷ VNĐ		

Q2/25		
LN gộp	-29.4	QoQ ▼ 46.2 ▼ 275%
tỷ VNĐ		YoY ▼ 41.3 ▼ 347%

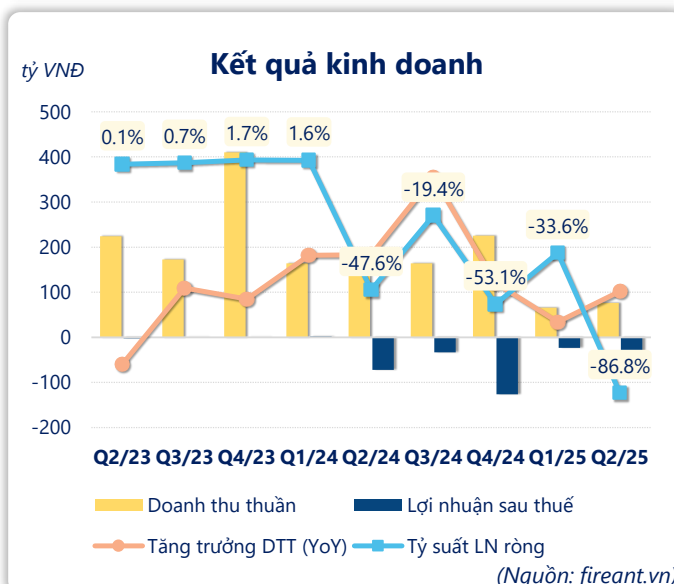
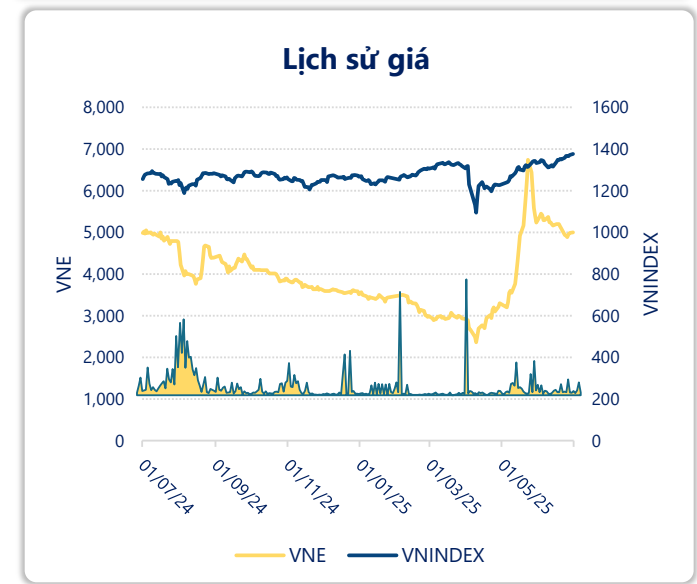
6T 2025		
LN gộp	-12.6	YoY ▼ 60.0 ▼ 127%
tỷ VNĐ		

Q2/25		
LN thuần	-76.9	QoQ ▼ 53.6 ▼ 230%
tỷ VNĐ		YoY ▼ 4.40 ▼ 6.1%

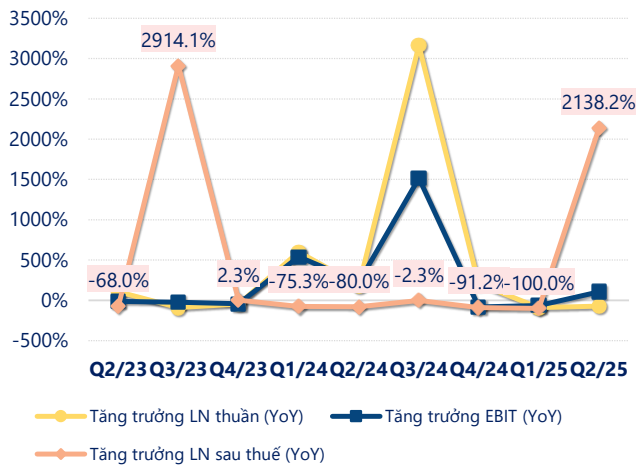
6T 2025		
LN thuần	-100	YoY ▼ 29.5 ▼ 42.1%
tỷ VNĐ		

Q2/25		
LN sau thuế	-81.3	QoQ ▼ 57.8 ▼ 246%
tỷ VNĐ		YoY ▼ 8.90 ▼ 12.3%

6T 2025		
LN sau thuế	-105	YoY ▼ 34.1 ▼ 47.8%
tỷ VNĐ		

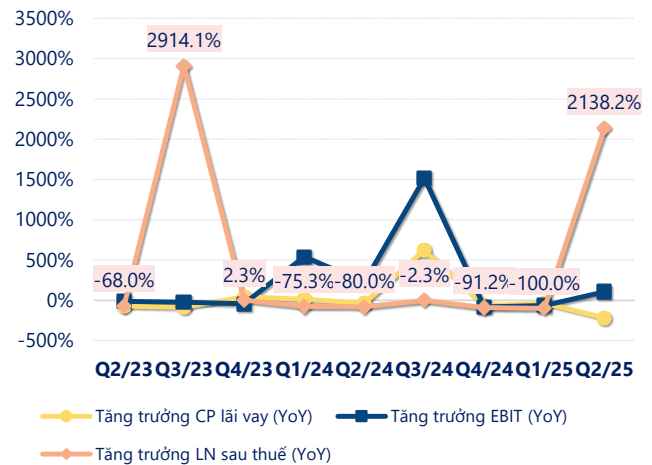


Tăng trưởng lợi nhuận



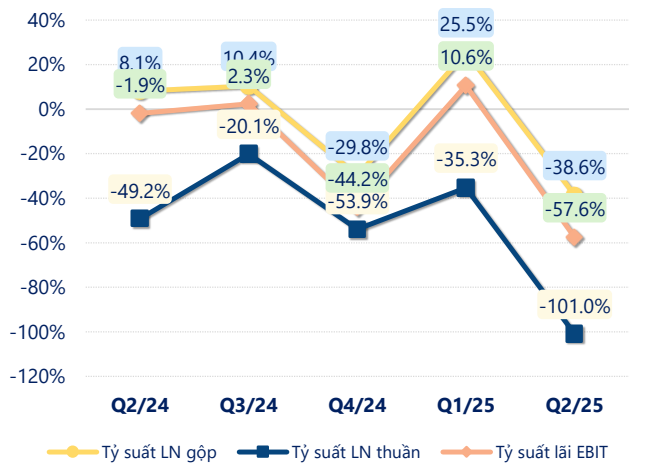
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



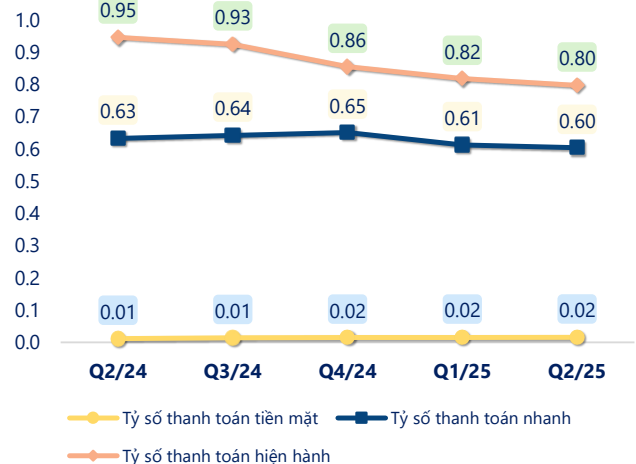
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



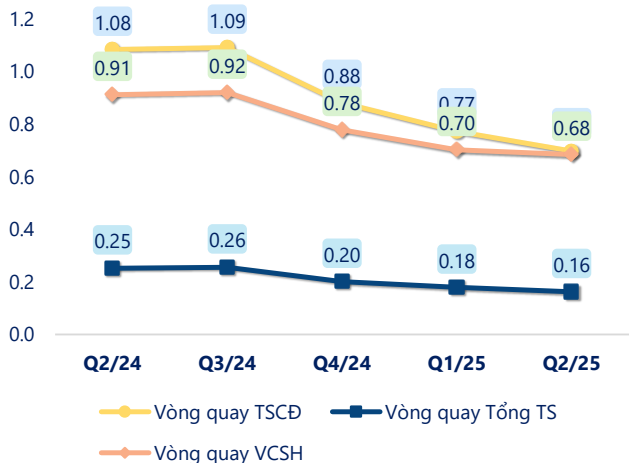
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



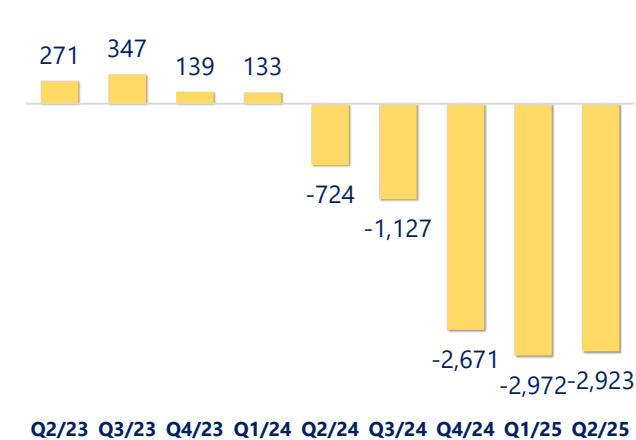
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	76.2	147	-48.2%	142	312	-54.4%
Giá vốn hàng bán	106	135	-21.8%	155	264	-41.4%
Lợi nhuận gộp	-29.4	11.9	-347%	-12.6	47.4	-127%
Doanh thu HĐTC	0.04	0.29	-86.4%	0.10	0.79	-87.8%
Chi phí TC	38.5	71.9	-46.5%	69.1	95.5	-27.6%
Chi phí lãi vay	34.3	69.2	-50.5%	64.7	92.8	-30.3%
LN trong công ty LKLD	-0.14	0.12	-214%	-0.06	0.24	-124%
Chi phí bán hàng	0	0.08	-100%	0.16	0.09	93.4%
Chi phí QLDN	8.90	12.8	-30.4%	18.3	23.4	-21.8%
LN thuần từ HĐKD	-76.9	-72.5	-6.1%	-100	-70.5	-42.1%
Lợi nhuận khác	-1.21	0.40	-403%	-1.37	0.12	-1286%
LN trước thuế	-78.1	-72.1	-8.4%	-102	-70.4	-44.3%
Lợi nhuận sau thuế	-81.3	-72.4	-12.3%	-105	-70.9	-47.8%
LNST của CĐ cty mẹ	-66.1	-70.1	5.7%	-88.3	-67.6	-30.6%

(Nguồn: fireant.vn)

